

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NINH

Số: 736
ĐẾN Ngày: 26/01

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả tập huấn và cấp chứng nhận hoàn thành
khoá bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán mô đun 2

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ ngày 11/10/1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là Trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ công văn số 3953/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 05/10/2020 về việc bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán năm 2020 thuộc Chương trình ETEP;

Căn cứ Công văn số 561/CV-ETEP của Ban Quản lý Chương trình ETEP ngày 26/11/2020 về việc triển khai bồi dưỡng GVPT, CBQLCSGDPT cốt cán năm 2020 (đợt 3) thuộc Chương trình ETEP;

Căn cứ vào nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động năm 2020 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong khuôn khổ chương trình ETEP;

Theo đề nghị của Trường Ban quản lý Chương trình ETEP Trường ĐHSHPN.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tập huấn và cấp chứng nhận hoàn thành khoá bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán mô đun 2 của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho 4.400 giáo viên phổ thông cốt cán các tỉnh Hà Nam, Hưng Yên, Hải Dương, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Bắc Ninh, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hà Nội (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Hành chính - Đối ngoại, Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng thường xuyên, Ban Quản lý Chương trình ETEP Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và các giáo viên phổ thông cốt cán có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ETEP.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

DANH SÁCH GIÁO VIÊN PHỎ THÔNG ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN HOÀN THÀNH
KHOÁ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN PHỎ THÔNG CỐT CÁN NĂM 2020

MÔ ĐUN 2: SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ GIÁO DỤC THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC SINH

Đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh

(Kèm theo Quyết định số: 6547/QĐ-ĐHSPHN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội)

TT	TT (theo Sở GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3464	1	Ngô Thị Nguyễn	11/11/1989	Tiểu học	Khoa học	PT DTBT TH và THCS Nam Sơn	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	27846
3465	2	Đỗ Thị Hương	16/12/1979	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	PT DTNT Ba Chẽ	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	76146
3466	3	Linh Thúy Trang	27/12/1988	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	PTDT Nội trú	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	54284
3467	4	Hoàng Thị Hiền	03/10/1984	THCS	Khoa học tự nhiên	PTDTBT TH&THCS Nam Sơn	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	52773
3468	5	Nguyễn Thị Nghĩa	18/05/1978	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	54285
3469	6	Trần Thị Hòa	15/06/1985	THCS	Ngữ văn	PTDTBT THCS Đạp Thanh	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	52772
3470	7	Vũ Thu Hà	30/07/1980	THCS	Giáo dục công dân	PTDTNT Ba Chẽ	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	52774
3471	8	Nguyễn Đăng Đàm	05/10/1976	Tiểu học	Toán	TH Đồn Đạc	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	22780
3472	9	Hoàng Thị Thắng	27/11/1981	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Đồn Đạc	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	57114
3473	10	Đinh Thị Thu	11/08/1986	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Minh Cầm	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	77438
3474	11	Hoàng Thị Thu	27/12/1979	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Thị trấn Ba Chẽ	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	27847
3475	12	Bùi Thị Thiêm	27/04/1987	Tiểu học	Ngữ văn	TH Thị trấn Ba Chẽ	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	33250
3476	13	Nguyễn Thị Hồng	26/12/1975	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Thị trấn Ba Chẽ	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	77437
3477	14	Vũ Như Quỳnh	20/02/1982	THPT	Ngữ văn	THPT Ba Chẽ	Ba Chẽ	Quảng Ninh	đạt	52910
3478	15	Lô Tuấn Hường	11/10/1986	THCS	Toán	PTDT BT THCS Đồng Văn	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	62375
3479	16	Nguyễn Thị Chinh	25/09/1988	THCS	Hoạt động trải nghiệm	PT DTBT Đồng Tâm	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	76163
3480	17	Lài Thị Năng	12/02/1983	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	PT DTNT Bình Liêu	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	76147
3481	18	Lê Trí Khiết	03/02/1984	THCS	Toán	PTDT BT THCS Đồng Tâm	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	52776

TT	TT (theo Sô GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3482	19	La Thị Vinh	09/10/1987	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Đồng Tâm	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	33256
3483	20	Lê Thị Huệ	30/08/1986	Tiểu học	Âm nhạc	TH Hoàn Mỹ	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	27849
3484	21	Hoàng Thị Hồng	28/09/1986	Tiểu học	Khoa học	TH Húc Động	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	33257
3485	22	Hoàng Thị Thành	17/03/1983	Tiểu học	Ngữ văn	TH Lục Hồn	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	22783
3486	23	Đỗ Trung Kiên	15/08/1985	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Thị Trấn Bình Liêu	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	37191
3487	24	Phạm Thị Hợp	15/06/1987	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Tinh Húc	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	22784
3488	25	Đinh Thị Nông	21/11/1988	Tiểu học	Toán	TH Vô Ngại	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	37193
3489	26	Vi Mạnh Hải Tuấn	10/09/1985	THCS	Toán	THCS Húc Động	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	52777
3490	27	Ngô Thị Bình	08/02/1986	THCS	Ngữ văn	THCS Lục Hồn	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	52778
3491	28	Lê Thị Thủy	14/01/1982	THCS	Toán	THCS Thị trấn	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	52779
3492	29	Chu Tiến Nghị	02/08/1985	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Vô Ngại	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	52780
3493	30	Nguyễn Văn Quyết	22/02/1983	THPT	Hóa học	THCS&THPT Hoàn Mỹ	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	54317
3494	31	Trần Thị Ngoan	19/04/1982	THPT	Ngữ văn	THPT Bình Liêu	Bình Liêu	Quảng Ninh	đạt	52911
3495	32	Mông Văn Toàn	26/12/1985	THCS	Ngữ văn	TH&THCS Cẩm Hải	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	52781
3496	33	Cao Tuyết Oanh	23/12/1994	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	MN-TH Hội nhập Quốc tế iSchool Cẩm	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	52747
3497	34	Trần Văn Vũ	23/07/1980	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Cẩm Bình	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	33245
3498	35	Nguyễn Thu Hương	02/02/1988	Tiểu học	Khoa học	TH Cẩm Đông	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	27844
3499	36	Nguyễn Thị Thu	26/10/1977	Tiểu học	Âm nhạc	TH Cẩm Sơn 2	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	33244
3500	37	Ngô Thị Thanh Huyền	21/09/1987	Tiểu học	Toán	TH Cẩm Thạch	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	33248
3501	38	Nguyễn Thị Thu Hà	20/10/1979	Tiểu học	Âm nhạc	TH Cẩm Thủy	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	33247
3502	39	Bùi Thu Huyền	16/10/1988	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Cẩm Trung	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	37187
3503	40	Bùi Thị Thanh Hương	09/10/1976	Tiểu học	Ngữ văn	TH Kim Đồng - Cẩm Phá	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	33241
3504	41	Lê Thanh Thúy	24/08/1972	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Mông Dương	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	52746
3505	42	Nguyễn Thị Thanh Thủy	22/09/1980	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Phan Bội Châu	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	33246
3506	43	Lương Thị Thanh Tuyền	19/11/1983	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Quang Hanh	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	33249
3507	44	Nguyễn Quang Việt	01/01/1970	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Suối Khoáng	Cẩm Phá	Quảng Ninh	đạt	22776

TT	TT (theo Sở GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3508	45	Phạm Thị Thúy	26/01/1989	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Thái Bình	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	33242
3509	46	Bùi Thị Vân Hằng	31/10/1979	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Tô Hiệu	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	54279
3510	47	Điệp Thị Thúy Thiêm	24/11/1976	Tiểu học	Ngữ văn	TH Trần Hưng Đạo - Cẩm Phả	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	27842
3511	48	Nguyễn Thị Thu Trang	22/06/1980	Tiểu học	Toán	TH Võ Thị Sáu - Cẩm Phả	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	22773
3512	49	Đỗ Thị Thoa	19/06/1982	THCS	Giáo dục công dân	TH&THCS Cộng Hòa	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52782
3513	50	Điệp Minh Tú	24/09/1992	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	TH&THCS Dương Huy	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	54287
3514	51	Lê Mạnh Tiến	22/07/1981	THCS	Giáo dục thể chất	THCS Bái Tử Long	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52783
3515	52	Hoàng Bích Loan	15/08/1982	THCS	Toán	THCS Cẩm Bình	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52784
3516	53	Trần Thị Nhung	02/08/1985	THCS	Mỹ thuật	THCS Cẩm Sơn	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	54288
3517	54	Đặng Thị Xuân	11/10/1972	THCS	Ngữ văn	THCS Cẩm Sơn	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	76141
3518	55	Phạm Phương Thúy	16/11/1983	THCS	Toán	THCS Cẩm Thành	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	62953
3519	56	Đào Thị Thu Huyền	05/12/1981	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Cẩm Thịnh	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52786
3520	57	Nguyễn Thị Thanh Hải	12/08/1982	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Chu Văn An	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52787
3521	58	Đoàn Thị Thanh Hà	01/01/1981	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Cửa Ông	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	54289
3522	59	Vũ Thị Thu Hà	18/08/1987	THCS	Giáo dục công dân	THCS Lý Tự Trọng	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52788
3523	60	Chu Mai Linh	19/03/1993	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Mông Dương	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52789
3524	61	Vũ Thị Dung	18/08/1985	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Mông Dương	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	76157
3525	62	Nguyễn Thị Lan Anh	16/05/1971	THCS	Toán	THCS Nam Hải	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52790
3526	63	Tạ Triệu Tư	29/04/1986	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Ngô Quyền	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52791
3527	64	Đỗ Thị Mai Hương	22/04/1979	THCS	Công nghệ	THCS Quang Hanh	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52792
3528	65	Nguyễn Thế Hùng	02/09/1976	THCS	Âm nhạc	THCS Thống Nhất	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52794
3529	66	Nguyễn Thị Khánh Vân	08/10/1984	THCS	Tin học	THCS Trọng Điểm	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52795
3530	67	Vũ Thị Thu Hằng	02/03/1981	THPT	Vật lý	THPT Cẩm Phả	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52912
3531	68	Tạ Thị Kim Hoa	17/11/1981	THPT	Sinh học	THPT Cửa Ông	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52916
3532	69	Phạm Thị Thu Hà	09/06/1978	THPT	Vật lý	THPT Lê Hồng Phong	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52913
3533	70	Phạm Thế Hùng	21/05/1984	THPT	Hoạt động trải nghiệm	THPT Lê Hồng Phong	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	76185

TT	TT (theo Số GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3534	71	Trương Thị Tung Linh	08/12/1983	THPT	Vật lý	THPT Lê Quý Đôn	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52923
3535	72	Trệu Thị Hồng Thắm	04/03/1985	THPT	Tin học	THPT Lê Quý Đôn	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	76179
3536	73	Đỗ Huy Luân	11/03/1985	THPT	Toán	THPT Lê Quý Đôn	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52914
3537	74	Nguyễn Thị Thu Hiền	12/05/1987	THPT	Địa lý	THPT Mông Dương	Cẩm Phả	Quảng Ninh	đạt	52915
3538	75	Phạm Thị Vương	18/01/1977	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Đồng Tiến	Cố Tô	Quảng Ninh	đạt	22832
3539	76	Võ Thị Hằng	07/09/1984	Tiểu học	Toán	TH Thanh Lân	Cố Tô	Quảng Ninh	đạt	37233
3540	77	Nguyễn Thị Xuân	28/08/1987	Tiểu học	Ngữ văn	TH thị trấn Cô Tô	Cố Tô	Quảng Ninh	đạt	27903
3541	78	Nguyễn Thành Tân	02/05/1985	THCS	Toán	THCS Thanh Lân	Cố Tô	Quảng Ninh	đạt	52797
3542	79	Phạm Thị Thùy	06/09/1984	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS thị trấn Cô Tô	Cố Tô	Quảng Ninh	đạt	52798
3543	80	Phạm Hoài Nam	28/05/1986	THCS	Công nghệ	THCS TT Cô Tô	Cố Tô	Quảng Ninh	đạt	52796
3544	81	Lê Văn Quân	10/02/1985	THPT	Lịch sử	THCS&THPT Lê Lợi	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	57076
3545	82	Nguyễn Thị Tâm	21/07/1992	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Dục Yên	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	22836
3546	83	Nguyễn Thị Thu Phương	14/07/1977	Tiểu học	Toán	TH Quảng Tân	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	22833
3547	84	Đoàn Thị Hồng	10/02/1977	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Tân Lập	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	22834
3548	85	Ty Thanh Minh	04/03/1985	Tiểu học	Tin học	TH thị trấn Đầm Hà	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	27906
3549	86	Dương Thị Thu Huyền	04/11/1984	Tiểu học	Công nghệ	TH thị trấn Đầm Hà	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	37238
3550	87	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	12/05/1990	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH xã Đầm Hà	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	33307
3551	88	Trần Thị Trang Ánh	08/10/1980	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Dục Yên	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	54291
3552	89	Hoàng Quang Học	14/08/1986	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Quảng An	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52800
3553	90	Đinh Xuân Trường	20/02/1986	THCS	Ngữ văn	THCS Quảng An	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52801
3554	91	Nguyễn Văn Hưng	06/11/1982	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Quảng Lâm	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	76156
3555	92	Nguyễn Thụy Hằng	26/09/1980	THCS	Công nghệ	THCS Quảng Tân	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52799
3556	93	Ngô Quang Đậu	14/02/1980	THCS	Giáo dục thể chất	THCS Quảng Tân	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52802
3557	94	Cao Xuân Diệp	26/08/1982	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Tân Bình	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52803
3558	95	Phạm Thị Hoa	17/03/1979	THCS	Giáo dục công dân	THCS Tân Lập	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52804
3559	96	Trần Thanh Hải	24/08/1979	THCS	Toán	THCS TT Đầm Hà	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52805

TT	TT (theo Sở GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3560	97	Hoàng Thị Ngọc	28/03/1983	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Xã Đầm Hà	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	52806
3561	98	Đặng Thu Hiền	16/03/1988	THPT	Hóa học	THPT Đầm Hà	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	54318
3562	99	Lê Thị Thảo	05/07/1987	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	Trường TH Quảng Lâm	Đầm Hà	Quảng Ninh	đạt	33304
3563	100	Nguyễn Thị Thanh Vân	21/05/1979	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH & THCS Tân Việt	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	22842
3564	101	Nguyễn Thị Anh	08/09/1985	Tiểu học	Ngữ văn	TH An Sinh	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	27912
3565	102	Nguyễn Thị Lan	02/10/1989	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH An Sinh	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52751
3566	103	Bùi Thị Nga	10/06/1987	Tiểu học	Khoa học	TH Bình Dương	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	22845
3567	104	Nguyễn Thị Phương Thanh	05/05/1985	Tiểu học	Toán	TH Bình Dương	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	37248
3568	105	Trần Thị Mai Hương	26/09/1985	Tiểu học	Ngữ văn	TH Bình Khê	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	27913
3569	106	Nguyễn Thị Nhung	27/02/1989	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Bình Khê	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52754
3570	107	Nguyễn Xuân Hiền	29/12/1988	Tiểu học	Công nghệ	TH Đức Chính	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	33315
3571	108	Ngô Thị Hường	23/11/1984	Tiểu học	Ngữ văn	TH Hoàng Quế	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	37241
3572	109	Nguyễn Thị Thu	18/07/1975	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Hồng Thái Đông	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52750
3573	110	Ngô Sỹ Hùng	09/03/1974	Tiểu học	Công nghệ	TH Hồng Thái Tây	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	33316
3574	111	Vũ Thùy Anh	18/11/1977	Tiểu học	Âm nhạc	TH Hưng Đạo	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52753
3575	112	Trần Thị Huyền	20/07/1988	Tiểu học	Ngữ văn	TH Kim Đồng - Đông Triều	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	22838
3576	113	Lê Thị Thanh Huyền	25/09/1984	Tiểu học	Âm nhạc	TH Kim Sơn	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	37247
3577	114	Nguyễn Thị Thu Thủy	01/10/1979	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Lê Hồng Phong - Đông Triều	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	27915
3578	115	Vũ Thùy Dương	28/10/1982	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Mạo Khê A	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	33317
3579	116	Đinh Thị Kim Cúc	20/12/1980	Tiểu học	Ngữ văn	TH Mạo Khê B	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	27911
3580	117	Nguyễn Thị Ngân	30/04/1986	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Nguyễn Huệ	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52752
3581	118	Lê Thị Kim Lương	04/05/1986	Tiểu học	Toán	TH Nguyễn Văn Cừ - Đông Triều	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	33312
3582	119	Nguyễn Thị Dương	25/09/1982	Tiểu học	Tin học	TH Nguyễn Văn Cừ - Đông Triều	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	37245
3583	120	Trần Thị Thanh Yên	21/08/1980	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Quyết Thắng	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	27917
3584	121	Bùi Thị Viên	10/10/1979	Tiểu học	Toán	TH Thủy An	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	27910
3585	122	Đào Thị Hiệp	11/02/1985	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Trảng An	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	54280

TT	TT (theo Sô GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3586	123	Lưu Thị Dung	29/07/1987	Tiểu học	Toán	TH Vĩnh Khê	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	37239
3587	124	Đinh Thị Ngọc Hậu	20/10/1974	Tiểu học	Toán	TH Xuân Sơn	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	33309
3588	125	Bùi Thị Hồng	26/03/1988	Tiểu học	Khoa học	TH Yên Đức	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	27916
3589	126	Lê Thị Lan	10/04/1989	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Yên Thọ	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	37242
3590	127	Bùi Thị Hiên	18/06/1978	THCS	Ngữ văn	THCS An Sinh	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52808
3591	128	Phạm Thị Thu Dung	22/07/1989	THCS	Ngữ văn	THCS Bình Dương	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52807
3592	129	Phạm Thị Huệ	01/11/1984	THCS	Ngữ văn	THCS Bình Khê	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52809
3593	130	Nguyễn Thị Mùi	27/01/1979	THCS	Ngữ văn	THCS Đức Chính	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52810
3594	131	Nguyễn Thị Nữ	06/08/1983	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Hoàng Quế	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52811
3595	132	Mai Thị Hương	18/01/1975	THCS	Ngữ văn	THCS Hồng Thái Đông	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52829
3596	133	Nguyễn Thị Thu Hà	23/09/1984	THCS	Ngữ văn	THCS Hồng Thái Tây	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52812
3597	134	Trương Văn Dũng	24/09/1978	THCS	Toán	THCS Kim Sơn	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52814
3598	135	Dương Thùy Giang	25/07/1983	THCS	Tin học	THCS Kim Sơn	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	76151
3599	136	Lê Bích Ngọc	27/11/1991	THCS	Ngữ văn	THCS Lê Hồng Phong	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52815
3600	137	Hà Thị Thanh Nhân	08/03/1979	THCS	Toán	THCS Mạo Khê I	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52816
3601	138	Trần Thị Hà	22/09/1986	THCS	Ngữ văn	THCS Mạo Khê I	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	76140
3602	139	Nguyễn Thu Hòa	19/09/1974	THCS	Toán	THCS Mạo Khê II	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52817
3603	140	Ngô Thị Thu Huyền	29/09/1981	THCS	Mỹ thuật	THCS Mạo Khê II	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	76161
3604	141	Vũ Thị Thu Phương	20/05/1985	THCS	Âm nhạc	THCS Nguyễn Du	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	76159
3605	142	Nguyễn Thị Dung	08/04/1993	THCS	Toán	THCS Nguyễn Huệ	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52820
3606	143	Vũ Minh Tân	18/11/1985	THCS	Ngữ văn	THCS Nguyễn Huệ	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52824
3607	144	Hoàng Thị Liên	15/10/1986	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Tân Việt	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52821
3608	145	Phạm Thị Bích Liên	28/09/1976	THCS	Ngữ văn	THCS Thùy An	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52822
3609	146	Nguyễn Thị Thu Hoài	05/08/1978	THCS	Ngữ văn	THCS Việt Dân	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52825
3610	147	Phạm Thị Kim Nhung	10/01/1980	THCS	Ngữ văn	THCS Yên Đức	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52827
3611	148	Phạm Thị Ánh Tuyết	09/11/1976	THCS	Toán	THCS Yên Thọ	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52828

TT	TT (theo Số GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3612	149	Nguyễn Văn Năm	22/06/1970	THPT	Công nghệ	THPT Đông Triều	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52918
3613	150	Đỗ Thị Sen	20/08/1976	THPT	Hóa học	THPT Hoàng Hoa Thám	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	54319
3614	151	Hoàng Quảng Ba	04/10/1974	THPT	Vật lý	THPT Hoàng Quốc Việt	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52919
3615	152	Đỗ Thị Vân	28/06/1980	THPT	Địa lý	THPT Lê Chân	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	76171
3616	153	Bùi Thị Hiền	16/05/1986	THPT	Giáo dục công dân	THPT Trần Hưng Đạo	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52920
3617	154	Vũ Văn Cường	19/05/1981	THPT	Toán	THPT Trần Nhân Tông	Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	52921
3618	155	Vũ Thị Thu Hằng	12/10/1980	THCS	Khoa học tự nhiên	Phòng GD&ĐT Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52831
3619	156	Nguyễn Văn Trường	18/09/1981	THCS	Giáo dục thể chất	PT DTNT Hoành Bồ	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52854
3620	157	Mai Thị Hà	16/01/1980	THCS	Công nghệ	PTDTBT TH&THCS Đồng Lâm 1	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52855
3621	158	Đặng Ngọc Linh	08/05/1985	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	PTDTBT TH&THCS Đồng Lâm 1	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54301
3622	159	Lê Ngọc Bích	15/01/1987	Tiểu học	Ngữ văn	TH Bãi Cháy	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	27857
3623	160	Trần Thu Huyền	05/09/1980	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Đại Yên	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	27859
3624	161	Nguyễn Hải Bình	01/05/1978	Tiểu học	Khoa học	TH Hà Khẩu	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	22794
3625	162	Nguyễn Thị Ngọc	21/08/1971	Tiểu học	Khoa học	TH Hà Lầm	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	27860
3626	163	Nguyễn Thị Thu Hiền	05/10/1980	Tiểu học	Toán	TH Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	33262
3627	164	Nguyễn Ngọc Ánh	10/02/1975	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Hữu Nghị	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	61957
3628	165	Nguyễn Hồng Hạnh	16/07/1979	Tiểu học	Âm nhạc	TH Lê Hồng Phong - Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	33327
3629	166	Bùi Thị Thu Hà	04/10/1978	Tiểu học	Toán	TH Lê Lợi	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	33258
3630	167	Tây Thị Xuân	06/10/1987	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Lý Thường Kiệt - Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	62259
3631	168	Lâm Thúy Hường	21/11/1983	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Minh Hà	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	22796
3632	169	Nguyễn Thị Thúy Vinh	28/02/1973	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Nguyễn Bá Ngọc - Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	33269
3633	170	Hà Tâm Huyền	10/04/1977	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Quảng La	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	27852
3634	171	Đào Thị Tuyết	04/08/1975	Tiểu học	Ngữ văn	TH Quang Trung - Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	22792
3635	172	Bùi Thị Hương	05/08/1985	THCS	Ngữ văn	TH- THCS Tuần Châu	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52832
3636	173	Vũ Thị Thu Hương	25/09/1980	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Trần Quốc Toàn - Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	62013
3637	174	Trịnh Thị Trang	29/12/1992	Tiểu học	Toán	TH Võ Thị Sáu - Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	22795

TT	TT (theo Sô GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	ID
3638	175	Trịnh Xuân Diệp	28/05/1978	THCS	Hoạt động trải nghiệm	TH&THCS Bằng Cà	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	76164
3639	176	Nguyễn Văn Tuyên	25/12/1982	THPT	Hoạt động trải nghiệm	TH, THCS&THPT Đoàn Thị Điểm	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	76184
3640	177	Lê Mạnh Hùng	03/08/1981	THCS	Giáo dục thể chất	TH, THCS&THPT Văn Lang	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	76181
3641	178	Hoàng Văn Ba	20/01/1981	THPT	Vật lý	TH,THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52924
3642	179	Nguyễn Thị Loan	23/05/1981	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Bãi Cháy	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54292
3643	180	Vũ Thị Thúy	23/08/1984	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Cao Thắng	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54293
3644	181	Ngô Thị Phương	08/07/1979	THCS	Mỹ thuật	THCS Cao Xanh	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54294
3645	182	Nguyễn Thị Thùy	07/07/1983	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Đại Yên	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52833
3646	183	Vũ Thị Máy	18/05/1979	THCS	Toán	THCS Hà Trung	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52834
3647	184	Đinh Thị Nga	15/05/1977	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Hà Tu	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	61934
3648	185	Phạm Tiến Dũng	21/11/1980	THCS	Tin học	THCS Minh Khai	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	76152
3649	186	Lê Thị Quế	20/12/1975	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Nguyễn Trãi	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54295
3650	187	Hoàng Ngọc Cẩm	09/08/1993	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Nguyễn Văn Thuộc	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52838
3651	188	Nguyễn Thanh Vân	27/10/1979	THCS	Toán	THCS Trần Quốc Toàn	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52839
3652	189	Hoàng Đình Chính	19/12/1979	THCS	Âm nhạc	THCS Trần Quốc Toàn	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	76160
3653	190	Đỗ Thị Nhung	02/07/1980	THCS	Toán	THCS Trới	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52859
3654	191	Lê Thị Thúy	02/10/1977	THCS	Ngữ văn	THCS Trọng Điểm	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52840
3655	192	Nguyễn Thị Thanh Loan	15/05/1978	THCS	Ngữ văn	THCS Trọng Điểm	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	76139
3656	193	Đỗ Phan Hà	01/03/1979	THCS	Toán	THCS Việt Hưng	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52841
3657	194	Trần Hương Giang	04/01/1975	THPT	Ngữ văn	THPT Bãi Cháy	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52925
3658	195	Nguyễn Thị Châm	09/09/1978	THPT	Ngữ văn	THPT chuyên Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	62446
3659	196	Lê Văn Dũng	16/06/1987	THPT	Toán	THPT Hạ Long	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52927
3660	197	Phạm Văn Tuấn	22/09/1981	THPT	Hóa học	THPT Hoành Bồ	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54321
3661	198	Nguyễn Thị Như Quỳnh	23/06/1978	THPT	Sinh học	THPT Hòn Gai	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52928
3662	199	Nguyễn Minh Thúy	26/06/1982	THPT	Toán	THPT Ngô Quyền	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52929
3663	200	Nguyễn Thị Quyên	03/03/1984	THPT	Toán	THPT Quảng La	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52934

TT	TT (theo Sô GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3664	201	Bùi Đức Minh	25/08/1987	THPT	Hóa học	THPT Thống Nhất	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54320
3665	202	Nguyễn Thị Kim Hạnh	15/01/1981	THPT	Ngữ văn	THPT Văn Lang	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52930
3666	203	Trần Tuyết Minh	31/01/1978	THPT	Giáo dục công dân	THPT Vũ Văn Hiếu	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52931
3667	204	Lương Thị Thu	23/05/1981	THCS	Khoa học tự nhiên	TH-THCS Bãi Cháy 2	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	52842
3668	205	Hoàng Thị Hằng	14/06/1987	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	TH-THCS Minh Khai	Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	54296
3669	206	Nguyễn Thị Bích	18/03/1978	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	TH&THCS Quảng Thịnh	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	54297
3670	207	Đặng Quang Hải	15/02/1974	THCS	Ngữ văn	THCS thị trấn Quảng Hà	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52845
3671	208	Nguyễn Quốc Đạt	19/06/1982	THCS	Giáo dục công dân	PTDT BT THCS Quảng Đức	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52846
3672	209	Nguyễn Thị Lan	29/01/1978	THCS	Âm nhạc	PTDT BT THCS Quảng Sơn	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52847
3673	210	Phạm Minh Chiến	26/11/1986	THCS	Toán	PTDT NT THCS Hải Hà	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52848
3674	211	Nguyễn Anh Tuấn	19/03/1989	THCS	Tin học	PTDTBT THCS Quảng Sơn	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52849
3675	212	Đinh Lệ Thu	02/10/1988	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Đường Hoa	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	22797
3676	213	Lê Thành Kiên	24/02/1986	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Quảng Long	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	27863
3677	214	Dương Quốc Phong	06/11/1979	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Quảng Minh II	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	54281
3678	215	Hoàng Minh Tứ	02/11/1987	Tiểu học	Toán	TH Quảng Phong	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	27868
3679	216	Hà Việt Quỳnh	01/10/1986	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Quảng Phong	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	37204
3680	217	Đặng Thị Hồng Chiêm	28/07/1990	Tiểu học	Công nghệ	TH Quảng Sơn I	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	33270
3681	218	Đoàn Thị Nguyệt	22/02/1981	Tiểu học	Âm nhạc	TH Quảng Sơn II	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	27862
3682	219	Vũ Thị Trang	14/08/1991	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Thị trấn Quảng Hà	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	33271
3683	220	Đinh Thị Hương	30/06/1979	Tiểu học	Ngữ văn	TH Thị trấn Quảng Hà	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	27866
3684	221	Đinh Quang Trung	15/04/1983	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH thị trấn Quảng Hà II	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	22798
3685	222	Lê Thị Hương	15/08/1981	Tiểu học	Toán	TH thị trấn Quảng Hà III	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	22803
3686	223	Phạm Thị Nga	26/06/1986	Tiểu học	Ngữ văn	TH thị trấn Quảng Hà III	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	27865
3687	224	Tô Thị Huyền Trang	18/08/1986	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	TH&THCS Cái Chiên	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	54299
3688	225	Đinh Khắc Tuấn	20/05/1980	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Đường Hoa	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52850
3689	226	Nguyễn Văn Khôi	09/06/1990	THCS	Giáo dục thể chất	THCS Quảng Chính	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	61165

TT	TT (theo Sỡ GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3690	227	Cao Xuân Hà	19/08/1984	THCS	Toán	THCS Quảng Đức	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	76143
3691	228	Phạm Thị Quỳnh	03/10/1990	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Quảng Minh	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52852
3692	229	Hà Sơn Lộc	02/07/1984	THCS	Mỹ thuật	THCS Quảng Phong	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	54300
3693	230	Đặng Thị Hà Nhi	06/12/1988	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS TT Quảng Hà	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52851
3694	231	Nguyễn Đức Hưng	24/11/1978	THCS	Toán	THCS&THPT Đường Hoa Cương	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52853
3695	232	Vũ Đình Chiến	07/11/1975	THPT	Toán	THPT Quảng Hà	Hải Hà	Quảng Ninh	đạt	52933
3696	233	Hoàng Thị Hồng Lưu	12/09/1989	Tiểu học	Công nghệ	TH Bình Ngọc	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	22809
3697	234	Nguyễn Văn Bảo	16/11/1991	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Đào Phúc Lộc	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	22810
3698	235	Nguyễn Bích Hiền	23/10/1982	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Hải Đông	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	22811
3699	236	Bùi Thị Hương Nhài	01/04/1984	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Hải Hòa	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	33279
3700	237	Bùi Thu Huyền	11/05/1990	Tiểu học	Tin học	TH Hải Tiến	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	22808
3701	238	Nguyễn Công Trang	01/12/1987	Tiểu học	Âm nhạc	TH Hải Tiến	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	27872
3702	239	Vũ Thị Soan	18/06/1987	Tiểu học	Toán	TH Hải Yên	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	37209
3703	240	Nguyễn Thùy Dung	16/07/1983	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Lý Tự Trọng - Móng Cái	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	27871
3704	241	Đoàn Thị Vân Anh	06/11/1984	Tiểu học	Ngữ văn	TH Ninh Dương	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	37210
3705	242	Phạm Thị Thanh Huyền	14/05/1985	Tiểu học	Khoa học	TH Quảng Nghĩa	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52761
3706	243	Tô Thị Oanh	10/09/1986	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Vĩnh Thực	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	37213
3707	244	Nguyễn Thị Nga	25/02/1978	THCS	Giáo dục thể chất	TH&THCS Vĩnh Trung	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52861
3708	245	Ngô Thị Tuyết	09/04/1980	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Bình Ngọc	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	54303
3709	246	Hoàng Thị Thu	09/09/1982	THCS	Giáo dục công dân	THCS Hải Đông	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52865
3710	247	Ngô Thị Ngọc	28/04/1986	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Hải Hòa	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52860
3711	248	Lê Quốc Đông	26/01/1985	THCS	Công nghệ	THCS Hải Tiến	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	61221
3712	249	Nguyễn Thị Hằng	26/03/1985	THCS	Âm nhạc	THCS Hải Xuân	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52864
3713	250	Vũ Thị Huệ	20/08/1978	THCS	Ngữ văn	THCS Hòa Lạc	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52866
3714	251	Nguyễn Thị Tuyết Liễu	11/03/1980	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Hòa Lạc	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	76154
3715	252	Phạm Trung Thành	08/03/1981	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Ka Long	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52867

TT	TT (theo Sổ GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3716	253	Âu Thị Hải	23/07/1986	THCS	Toán	THCS Ka Long	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	76144
3717	254	Nguyễn Duy Vinh	20/07/1978	THCS	Toán	THCS Ninh Dương	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52868
3718	255	Nguyễn Minh Lương	29/09/1978	THCS	Giáo dục công dân	THCS Quảng Nghĩa	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52869
3719	256	Vũ Văn Lợi	13/06/1980	THCS	Mỹ thuật	THCS Trà Cổ	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	54304
3720	257	Nguyễn Văn Chung	07/01/1980	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Vạn Ninh	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	54305
3721	258	Nguyễn Văn Viên	17/03/1980	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Vĩnh Thục	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52870
3722	259	Vũ Nguyên Ngọc	20/08/1983	THPT	Hóa học	THCS-THPT Chu Văn An	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	54322
3723	260	Vi Minh Thùy	12/09/1986	THPT	Ngữ văn	THPT Lý Thường Kiệt	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52935
3724	261	Lương Đức Tuấn	29/10/1982	THPT	Toán	THPT Trần Phú	Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	52936
3725	262	Nguyễn Thu Hằng	27/03/1985	Tiểu học	Ngữ văn	TH Cẩm La	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	37219
3726	263	Phạm Thị Thảo	23/10/1978	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Đông Mai	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	33287
3727	264	Phạm Thị Thanh Mừng	28/11/1984	Tiểu học	Ngữ văn	TH Hà An	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	33283
3728	265	Vũ Thị Dịu	27/01/1987	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Hoàng Tân	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	27879
3729	266	Lê Thị Cẩm Vân	14/03/1990	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Liên Vị	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	33286
3730	267	Bùi Thanh Thảo	22/05/1989	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Minh Thành	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	27874
3731	268	Bùi Thị Hồng	14/11/1984	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Nam Hòa	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	27875
3732	269	Đinh Thị Bích Ngọc	28/08/1980	Tiểu học	Toán	TH Ngô Quyền	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	37216
3733	270	Vũ Thị Thảo	31/03/1889	Tiểu học	Tin học	TH Ngô Quyền - Quảng Yên	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	22813
3734	271	Lương Thanh Hương	02/12/1974	Tiểu học	Toán	TH Ngô Quyền - Quảng Yên	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	33282
3735	272	Phạm Thị Thu Loan	22/03/1981	Tiểu học	Ngữ văn	TH Nguyễn Văn Thuần	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	22812
3736	273	Vũ Thị Chiêu	29/07/1986	Tiểu học	Toán	TH Phong Cốc	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	27882
3737	274	Phạm Thị Huệ	30/04/1981	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Phong Hải	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	61178
3738	275	Đinh Thị Hồng Hạnh	21/01/1987	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Tân An	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	27880
3739	276	Nguyễn Thị Huyền Trang	25/04/1987	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Tiên An	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	37218
3740	277	Vũ Thị Hiền	05/07/1987	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Yên Hải	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	27881
3741	278	Dương Thị Hà	21/09/1989	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	TH&THCS Tiên Phong	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52871

TT	TT (theo Sở GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3742	279	Triệu Y Thuật	05/12/1985	THCS	Toán	TH&THCS Tiền Phong	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52878
3743	280	Phạm Ngọc Văn	03/03/1977	THPT	Vật lý	TH,THCS&THPT Yên Hưng	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52938
3744	281	Vũ Thị Chiên	17/10/1981	THCS	Âm nhạc	THCS Cộng Hòa	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52873
3745	282	Nguyễn Thị Mỹ	27/09/1976	THCS	Ngữ văn	THCS Đông Mai	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52874
3746	283	Hà Thị Hồng Nhung	27/03/1981	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Hà An	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	64052
3747	284	Phạm Thị Đăng	21/01/1981	THCS	Ngữ văn	THCS Hiệp Hòa	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52875
3748	285	Đoàn Văn Khiên	21/07/1990	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Hoàng Tân	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52876
3749	286	Trần Thị Hoa	22/05/1976	THCS	Ngữ văn	THCS Lê Quý Đôn	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52877
3750	287	Vũ Thị Hải Yến	13/01/1985	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Minh Thành	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52879
3751	288	Vũ Thị Ngọc Anh	08/06/1989	THCS	Toán	THCS Nam Hòa	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52880
3752	289	Phạm Thị Thủy	10/05/1982	THCS	Giáo dục thể chất	THCS Phong Cốc	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52881
3753	290	Hoàng Thị Hạnh	05/07/1975	THCS	Toán	THCS Sông Khoai	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	76142
3754	291	Đinh Công Tuyển	25/10/1980	THCS	Mỹ thuật	THCS Sông Khoai	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	54307
3755	292	Hoàng Văn Thắng	03/11/1985	THCS	Toán	THCS Tân An	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52882
3756	293	Vũ Thị Oanh	01/06/1985	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Tiền An	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	54308
3757	294	Bạch Thu Thùy	17/11/1983	THCS	Giáo dục công dân	THCS Trần Hưng Đạo	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52883
3758	295	Lê Thị Thu Hà	18/10/1984	THCS	Công nghệ	THCS Trần Hưng Đạo	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	494256
3759	296	Vũ Thị Hương	24/10/1979	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Yên Hải	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52884
3760	297	Nguyễn Thị Nhân	29/07/1977	THPT	Sinh học	THPT Bạch Đằng	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	56473
3761	298	Ngô Thị Hồng Hạnh	10/07/1981	THPT	Công nghệ	THPT Bạch Đằng	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	76178
3762	299	Trần Thị Thu Hương	07/10/1975	THPT	Sinh học	THPT Đông Thành	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52937
3763	300	Trần Thị Thảo	07/12/1983	THPT	Toán	THPT Minh Hà	Quảng Yên	Quảng Ninh	đạt	52939
3764	301	Võ Tiến Dũng	19/04/1981	THPT	Vật lý	THPT Trần Quốc Tuấn	Quảng yên	Quảng Ninh	đạt	52941
3765	302	Phạm Văn Mạnh	02/11/1983	THPT	Sinh học	PT DTNT THCS &THPT Tiên Yên	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52942
3766	303	Lương Thị Thêu	04/09/1984	THPT	Hoạt động trải nghiệm	PTDT Nội trú Tiên Yên	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	76186
3767	304	Đỗ Ngọc Luân	31/07/1980	THCS	Khoa học tự nhiên	PTDTBT TH&THCS Hà Lâu	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52885

TT	TT (theo Sổ GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3768	305	Nguyễn Thị Diệp	08/06/1979	Tiểu học	Khoa học	TH Đông Ngũ 1	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	27901
3769	306	Đinh Thị Hoi	25/05/1987	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Đông Ngũ 2	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	33301
3770	307	Tạ Văn Cam	18/04/1977	Tiểu học	Tin học	TH Hải Lạng	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	33302
3771	308	Đinh Thế Hiền	18/03/1987	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Thị trấn Tiên Yên	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	27898
3772	309	Phạm Thị Thanh	17/01/1988	Tiểu học	Ngữ văn	TH Thị trấn Tiên Yên	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	77456
3773	310	Hoàng Thị Giang	23/05/1980	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Tiên Lãng	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	22827
3774	311	Lê Thị Trang	17/12/1986	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Tiên Lãng	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	33299
3775	312	Vũ Thị Liên	20/10/1985	Tiểu học	Mỹ thuật	TH và THCS Yên Than	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	27899
3776	313	Lục Thị Hoàng	15/10/1981	THCS	Giáo dục thể chất	TH&THCS Đại Dục 1	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52886
3777	314	Phạm Thị Oanh	09/09/1984	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	TH&THCS Diên Xá	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	54309
3778	315	Nguyễn Đức Hiếu	17/05/1981	THCS	Tin học	TH&THCS Đồng Rui	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52888
3779	316	Nguyễn Thu Hiền	02/10/1984	THCS	Giáo dục công dân	TH&THCS TT Tiên Yên	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52887
3780	317	Trung Thanh Hồng	21/10/1981	THCS	Ngữ văn	TH&THCS Yên Than	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52889
3781	318	Nguyễn Thu Hà	26/09/1980	THCS	Toán	THCS Đông Ngũ	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52890
3782	319	Phương Thanh Tùng	05/04/1984	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Hải Lạng	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52891
3783	320	Phùng Xuân Sơn	09/11/1984	THCS	Tin học	THCS Phong Dụ	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52892
3784	321	Đặng Quảng Xuân Đăng	15/02/1982	THCS	Toán	THCS Thị trấn	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52893
3785	322	Nguyễn Văn Thành	03/02/1985	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Tiên Lãng	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	54310
3786	323	Nguyễn Thị Hoài	25/07/1984	THPT	Công nghệ	THPT Tiên Yên	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	52943
3787	324	Lê Quốc Hưng	06/08/1985	THPT	Tin học	THPT Tiên Yên	Tiên Yên	Quảng Ninh	đạt	76180
3788	325	Đặng Thị Hải Yến	28/01/1977	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Bãi Cháy	TP Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	77436
3789	326	Bùi Thị Huyền	16/01/1988	Tiểu học	Âm nhạc	TH Cao Xanh	TP Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	77434
3790	327	Vũ Thị Thanh Huyền	10/02/1981	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Hạ Long	TP Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	77435
3791	328	Lê Thị Tổ Nga	04/12/1975	Tiểu học	Ngữ văn	TH Lý Thường Kiệt - Hạ Long	TP Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	77433
3792	329	Hà Thị Lan Hương	21/11/1988	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Sơn Dương	TP Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	77449
3793	330	Lương Thị Thanh Tâm	19/09/1977	Tiểu học	Toán	TH Trới	TP Hạ Long	Quảng Ninh	đạt	77448

TT	TT (theo Sở GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3794	331	Đỗ Thị Thúy Hồng	06/05/1978	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Đào Phúc Lộc	TP Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	78273
3795	332	Trần Thị Hoa	25/12/1989	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Hải Đông	TP Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	77451
3796	333	Nguyễn Văn Lâm	22/12/1979	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Lý Tự Trọng - Móng Cái	TP Móng Cái	Quảng Ninh	đạt	78343
3797	334	Nguyễn Thị Thanh Thủy	08/10/1987	Tiểu học	Ngữ văn	TH Lê Lợi - Uông Bí	TP Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	77457
3798	335	Hà Thị Ngọc	05/11/1985	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Kim Đồng - Đông Triều	TX Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	22846
3799	336	Vũ Thị Kim Ngọc	24/08/1979	Tiểu học	Tin học	TH Mạo Khê B	TX Đông Triều	Quảng Ninh	đạt	77444
3800	337	Đặng Thu Hạnh	14/12/1981	Tiểu học	Âm nhạc	TH Lê Hồng Phong - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	37223
3801	338	Nguyễn Thị Hà	14/12/1987	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Lê Hồng Phong - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52765
3802	339	Lâm Thị Hồng Nhung	09/11/1982	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Lê Lợi - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	33290
3803	340	Hoàng Kiều Oanh	11/07/1984	Tiểu học	Tin học	TH Lý Thường Kiệt - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	22817
3804	341	Phạm Văn Hùng	01/01/1987	Tiểu học	Khoa học	TH Lý Thường Kiệt - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	22819
3805	342	Trương Thị Thu	27/08/1983	Tiểu học	Lịch sử và Địa lí (Tiểu học)	TH Nguyễn Bá Ngọc - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	54283
3806	343	Cao Thị Tổ Huyền	28/10/1983	Tiểu học	Giáo dục thể chất	TH Phương Đông B	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52766
3807	344	Tăng Thị Hồng Luyến	27/09/1978	Tiểu học	Công nghệ	TH Phương Nam B	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52764
3808	345	Bùi Thị Oanh	09/11/1988	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Phương Nam C	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	37225
3809	346	Phạm Thị Minh Thúy	18/03/1987	Tiểu học	Toán	TH Quang Trung - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	33288
3810	347	Nguyễn Thị Hải Yến	17/03/1988	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Trần Hưng Đạo - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52768
3811	348	Lại Thị Hương Thảo	04/01/1988	Tiểu học	Ngữ văn	TH Trần Phú - Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	33291
3812	349	Ngô Thu Thảo	12/10/1987	Tiểu học	Toán	TH Trung Vương	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	37221
3813	350	Ngô Thị Việt Hà	28/09/1981	Tiểu học	Ngữ văn	TH Yên Thanh	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	37220
3814	351	Vũ Thị Lý	11/12/1992	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	TH&THCS Điện Công	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	54311
3815	352	Bùi Thị Thu Hương	07/01/1984	THCS	Giáo dục công dân	TH&THCS Nam Khê	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52895
3816	353	Hoàng Thị Ánh	10/07/1977	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Bắc Sơn	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	54312
3817	354	Nguyễn Thị Yến	26/12/1989	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Lý Tự Trọng	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52894
3818	355	Dương Thị Thu Hương	29/10/1985	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Nguyễn Trãi	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52896
3819	356	Nguyễn Thị Bình	05/11/1979	THCS	Ngữ văn	THCS Nguyễn Trãi	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	76138

TT	TT (theo Số GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3820	357	Trần Thị Quỳnh	22/12/1987	THCS	Công nghệ	THCS Nguyễn Văn Cừ	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52897
3821	358	Nguyễn Thị Tuyết Duyên	11/08/1976	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Phương Đông	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52898
3822	359	Lê Thị Hoa	28/01/1989	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	THCS Phương Nam	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	54313
3823	360	Dương Thị Lý	13/03/1977	THCS	Ngữ văn	THCS Trần Quốc Toàn	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52899
3824	361	Hà Thu Phương	18/10/1979	THCS	Âm nhạc	THCS Trung Vương	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52900
3825	362	Vũ Đức Kiên	06/11/1974	THCS	Toán	THCS Trung Vương	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52901
3826	363	Hoàng Thị Thuần	02/10/1986	THCS	Công nghệ	THCS Trung Vương	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	76149
3827	364	Nguyễn Văn Bản	27/02/1971	THCS	Giáo dục thể chất	THCS Yên Thanh	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52902
3828	365	Đoàn Thùy Hương	03/09/1981	THPT	Vật lý	THPT Hoàng Văn Thụ	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52944
3829	366	Đinh Văn Hùng	10/10/1987	THPT	Giáo dục thể chất	THPT Hoàng Văn Thụ	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	76182
3830	367	Nguyễn Thị Thu Thủy	15/02/1984	THPT	Sinh học	THPT Hồng Đức	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52945
3831	368	Lương Thanh Ngân	03/05/1982	THPT	Ngữ văn	THPT Nguyễn Tất Thành	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	52946
3832	369	Nguyễn Vũ Liên	23/08/1982	THPT	Giáo dục công dân	THPT Uông Bí	Uông Bí	Quảng Ninh	đạt	76168
3833	370	Vũ Thị Khuyên	21/10/1969	THCS	Lịch sử và Địa lí (THCS)	PTCS Bình Dân	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	54314
3834	371	Nguyễn Thị Hẹn	10/06/1972	THCS	Khoa học tự nhiên	PTCS Hạ Long	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52903
3835	372	Trần Đức Sơn	30/11/1979	Tiểu học	Âm nhạc	PTCS Minh Châu	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	33295
3836	373	Lê Thị Thu Hương	27/09/1987	THCS	Mỹ thuật	PTCS Minh Châu	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	54315
3837	374	Ngô Thị Tình	21/09/1983	THCS	Ngữ văn	PTCS Thắng Lợi	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52904
3838	375	Đỗ Thị Ngọc Ánh	09/12/1983	Tiểu học	Mỹ thuật	TH Đài Xuyên	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	37227
3839	376	Hoàng Thị Hợp	17/05/1987	Tiểu học	Tự nhiên và xã hội	TH Đoàn Kết	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	27890
3840	377	Nguyễn Thị Dung	06/03/1975	Tiểu học	Hoạt động trải nghiệm	TH Đông Xá	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52770
3841	378	Bùi Thị Thu Phương	22/10/1983	Tiểu học	Giáo dục công dân	TH Hạ Long 1	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	27893
3842	379	Trần Thị Kim Trâm	21/01/1985	Tiểu học	Công nghệ	TH Hạ Long 2	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	27892
3843	380	Vũ Minh Sợi	05/06/1986	Tiểu học	Toán	TH Kim Đồng - Vân Đồn	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	22821
3844	381	Trần Thị Hương	08/09/1989	Tiểu học	Ngữ văn	TH Thị Trấn Cái Rồng	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	22822
3845	382	Nguyễn Thị Vân Bình	19/12/1986	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS Đoàn Kết	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52906

TT	TT (theo Sở GD)	Họ và tên	Ngày sinh	Khối	Môn bồi dưỡng	Trường đang công tác	Huyện/TX	Tỉnh/TP	Đạt chương trình mô đun 2	IID
3846	383	Trình Hồng Nhật	18/10/1979	THCS	Giáo dục thể chất	THCS Đông Xá	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52905
3847	384	Tạ Thị Bích Hòa	09/04/1981	THCS	Giáo dục công dân	THCS Đông Xá	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52907
3848	385	Nguyễn Văn Thủy	06/05/1979	THCS	Toán	THCS Hạ Long	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52908
3849	386	Nguyễn Duy Phương	01/10/1982	THCS	Khoa học tự nhiên	THCS thị trấn Cái Rồng	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52909
3850	387	Hoàng Thúc Khiêm	12/11/1984	THPT	Toán	THCS&THPT Quan Lạn	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52947
3851	388	Bùi Bá Tích	01/01/1978	THPT	Toán	THPT Hải Đảo	Vân Đồn	Quảng Ninh	đạt	52948

Danh sách này có 352 người./.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
HÀ NỘI
GS.TS. Nguyễn Văn Minh